TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ M** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2019/QĐST-HNGĐ	*M, ngày 05 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các khoản 5 Điều 48, điểm c khoản 1 Điều 217, khoản 1, 2,4 Điều 218, khoản 1 Điều 219, Điều 271, khoản 2 Điều 273, Điều 278, khoản 2 Điều 280 Bộ luật tố tụng Dân sự; Khoản 2 Điều 18 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy nguyên đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt không có lý do theo quy định tại điểm k khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số 303/2018/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2018 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" giữa:

* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1994

Địa chỉ: Tổ xx, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh

* Bị đơn: Anh Phạm Văn D, sinh năm 1991

Nơi ĐKHKTT: Tổ x, khu T, phường N, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Hiện đang chấp hành hình phạt tù tại phân trại x, trại giam Đ

Địa chỉ: Xã T, huyện H, tỉnh Quảng Ninh

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

* Các đương sự có quyền khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết lại vụ án dân sự.

* Về án phí: Sung vào công quỹ Nhà nước số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm chị Nguyễn Thị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0001411, ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận: - Các đương sự; - VKSND tp M; - TAND tỉnh Quảng Ninh; - Thi hành án DS; - Lưu.	**THẨM PHÁN** *(đã ký)* **Vũ Thị Thanh Phương**